

— *Chân phải* : Khóa Khô Khốc 2 — Ngũ Bội 5, 2, 1.

— *Chân trái* : Khóa Khô Khốc 2 — Ngũ Bội 5, 4, 2,
(tại lóng 3)

Lóng 3 Ngũ Bội 1.

— *Chân phải* : Khóa Bí Huyền 1 — Bấm Ngũ Bội 4, 2
(lóng 2 bên cạnh).

Đẩy Khô Khốc hai mắt cá trong — Khóa Khô Khốc hai
mắt cá ngoài.

— *Chân trái* : Khóa Khô Khốc 3, đưa dây Tả Trạch.

— *Chân phải* : Móc hai gân Tả Hậu môn.

— *Chân trái* : Móc Bí Huyền 7.

XII — CHỮNG MẮT NGŨ

1. Khai thông Huyệt Đạo hai tay.

2. Dẫn máu cả hai tay xuống dưới.

3. Bấm day 11 huyết trợ sức.

4. Đưa dây hai huyết Tuyết Ngư và Tam Huyền.

(Có thể làm nhiều lần).

PHẦN PHỤ THÊM: (MỘT SỐ BỆNH ÁN)

Bài 1. CẢM ĐÊM : Tay phải vênh một bên, áp huyết 17—18.
Bệnh 1 năm rưỡi.

Tay phải : Khai thông Huyệt Đạo, khóa Hồ Khâu, móc
huyết Ấn Long cho cánh tay thả ra.

Chân phải : Khóa Bí Huyền 1, 2, 5, 6, 8.

Bấm Ngũ Bội 1 ở phía trong, ngón trỏ thả ra.

Bấm Ngũ Bội 1 ở phía ngoài, ngón cái thả ra và co vô được.

Bài 2. Vì áp huyết cao hơn

Chỉ khai thông Huyệt Đạo — Hạ áp huyết.

Làm 12 huyết và Chỉ Đắc.

Bài 2. CẢM ĐÊM : Bán thân bên phải bất toại, cánh tay
vênh ra, ngón cái và ngón trỏ co gập. Áp huyết 18. Bệnh 18 tháng.

Tay phải : Khai thông Huyệt Đạo.